

H, ngày 14 tháng 4 năm 2022.

Số: 222/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đào Thị Th**, sinh năm 1984; HKTT: Tổ 5, Cụm 1, Thủ Lệ 1, phường N, quận B, thành phố H; Nơi ở: P301- Tòa nhà 34T, đường H, phường T, quận C, thành phố H.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Trung Th1**, Sinh năm 1973; HKTT: Tổ 5, Cụm 1, Thủ Lệ 1, phường N, quận B, thành phố H; Nơi ở: P301- Tòa nhà 34T, đường H, phường T, quận C, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/4/2022 tại Tòa án nhân dân quận B.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 04 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Th và anh Nguyễn Trung Th1.

- Về con chung: Chị Đào Thị Th và anh Nguyễn Trung Th1 xác nhận có hai con chung là Nguyễn Thành S, sinh ngày 06/01/2008 và Nguyễn Bá K, sinh ngày 18/01/2014.

Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị Th và anh Th1: Giao cháu Nguyễn Thành S và cháu Nguyễn Bá K cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Th1 cho đến khi chị Th có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Trung Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Đào Thị Th và anh Nguyễn Trung Th1 xin tự thỏa thuận về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét. Sau khi ly hôn, anh, chị tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Chị Đào Thị Th và anh Nguyễn Trung Th1 xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

2. Về án phí Tòa án: Chị Đào Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả cho chị Th 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0067843 ngày 13/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- VKSND quận B;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. H;
- Chi cục THA DS quận B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thị Sen